

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 251/2001/QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ
có giá ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước đối với các ngân hàng**

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 và Luật các tổ chức
tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997;*

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/03/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn
và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ và cơ quan ngang Bộ;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cho vay có bảo đảm bằng cầm
cố giấy tờ có giá ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước đối với các Ngân hàng.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế quy định
về tái cấp vốn theo hình thức thế chấp Tín phiếu Kho bạc tại Quy định về tái cấp vốn
của Ngân hàng Nhà nước đối với các tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số
285/QĐ-NHNN14 ngày 10/11/1994 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Quyết định
số 431/1997/QĐ-NHNN14 ngày 24/12/1997 bổ sung quy định về tái cấp vốn của
Ngân hàng Nhà nước đối với các Tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định
số 285/QĐ-NH14 ngày 10/11/1994 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Công
văn số 97/CV-NH14 ngày 4/2/1997 của Ngân hàng Nhà nước về việc uỷ quyền cho
Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước cho vay tái cấp vốn các tổ chức tín dụng
ngoài quốc doanh trên địa bàn.

Điều 3: Đối với dư nợ tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước đối với các Ngân hàng đến cuối ngày trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì Ngân hàng Nhà nước và các Ngân hàng tiếp tục thực hiện theo các điều khoản đã ký kết trên khế ước nhận nợ cho tới khi Ngân hàng Nhà nước thu hết nợ.

Điều 4: Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế toán - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tín dụng, Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng Giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước đối với các ngân hàng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 251/2001/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 3 năm 2001
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định việc tái cấp vốn bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng Nhà nước đối với các Ngân hàng dưới hình thức cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá ngắn hạn nhằm cung ứng vốn ngắn hạn và phương tiện thanh toán cho các ngân hàng.

Điều 2: Đối tượng được tái cấp vốn.

Các ngân hàng được tái cấp vốn theo quy định tại quy chế này là các ngân hàng được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng (gọi tắt là ngân hàng), bao gồm:

1. Ngân hàng Thương mại;
2. Ngân hàng Phát triển;
3. Ngân hàng Đầu tư;

4. Ngân hàng Chính sách;
5. Ngân hàng hợp tác;
6. Ngân hàng liên doanh;
7. Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
8. Các loại hình ngân hàng khác được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng.

Điều 3: Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giấy tờ có giá ngắn hạn là giấy tờ có giá có thời hạn dưới một năm.
2. Cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá ngắn hạn (sau đây gọi tắt là cho vay cầm cố) là hình thức tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước đối với ngân hàng xin vay trên cơ sở cầm cố các giấy tờ có giá ngắn hạn để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ.
3. Hạn mức cho vay cầm cố là số vốn tối đa mà Ngân hàng Nhà nước có thể cho vay trong quý hoặc năm dưới hình thức cho vay cầm cố.
4. Lãi suất cho vay cầm cố (sau đây gọi tắt là lãi suất cầm cố) là lãi suất tái cấp vốn được dùng để tính và thu lãi trên số nợ gốc thực tế khi Ngân hàng Nhà nước cho vay cầm cố.

Điều 4: Nguyên tắc cho vay cầm cố.

Cho vay cầm cố của Ngân hàng Nhà nước phải đảm bảo thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Cấp tín dụng có bảo đảm;
2. Cung ứng nhu cầu vốn ngắn hạn và phương tiện thanh toán cho các ngân hàng.
3. Hoàn trả nợ gốc và lãi tiền vay đúng thời hạn.

Điều 5: Điều kiện cho vay cầm cố.

1. Ngân hàng Nhà nước xem xét và quyết định cho vay cầm cố khi ngân hàng có đủ các điều kiện sau đây:

- 1.1. Là các ngân hàng quy định tại Điều 2 Quy chế này.
- 1.2. Không bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt.
- 1.3. Thành viên tham gia thị trường mở và thị trường nội tệ liên ngân hàng;

1.4. Có nhu cầu xin vay.

1.5. Không có dư nợ quá hạn tại Ngân hàng nhà nước.

1.6. Thực hiện các quy định về bảo đảm tiền vay theo Quy chế này.

2. Ngân hàng Nhà nước không thực hiện cho vay cầm cố đối với ngân hàng không đủ một trong các điều kiện cầm cố quy định tại khoản 1 điều này.

Điều 6: Lãi suất cho vay cầm cố.

1. Lãi suất cho vay cầm cố do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định và điều chỉnh phù hợp với mục tiêu của chính sách tiền tệ trong từng thời kỳ.

2. Trường hợp khoản vay bị quá hạn, thì chuyển sang nợ quá hạn và phải áp dụng lãi suất quá hạn theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước từ thời điểm chuyển khoản vay sang nợ quá hạn.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7: Tài sản cầm cố bao gồm:

1. Tín phiếu Kho bạc Nhà nước;

2. Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước;

3. Ngoài các tài sản cầm cố nêu tại khoản 1 và 2 điều này, việc chấp nhận loại giấy tờ có giá ngắn hạn khác được sử dụng làm tài sản cầm cố do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định trong từng thời kỳ.

Điều 8: Điều kiện chấp nhận đối với tài sản cầm cố.

Giấy tờ có giá ngắn hạn được Ngân hàng Nhà nước chấp nhận làm tài sản cầm cố khi có đủ các điều kiện sau:

1. Ngân hàng xin vay là người thụ hưởng (đối với giấy tờ có giá ghi danh), hoặc là người nắm giữ hợp pháp (đối với giấy tờ có giá vô danh).

2. Giấy tờ có giá quy định tại Điều 7 Quy chế này.

3. Được giao dịch, được thanh toán cho Ngân hàng Nhà nước với tư cách là người thứ ba theo quy định của pháp luật và cam kết của người thụ hưởng;

4. Trường hợp giấy tờ được phát hành dưới hình thức ghi sổ phải có xác nhận và bảo đảm của tổ chức có trách nhiệm thanh toán đối với giấy tờ có giá đó về việc sẽ